

Quy nhơn, ngày 06 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án DS thụ lý số: 336/2024/TLST- DS ngày 06.12.2024

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1977

Địa chỉ : thôn Vinh Quang 1, xã P, huyện T, tỉnh B

Bị đơn: Bà Trần thị Thu T, sinh năm 1968

Địa chỉ : 56 Lê Cơ, thành phố Q, tỉnh B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Minh C và chị Trần Thị Thu T thống nhất số tiền nợ 75.933.000đ

Anh Nguyễn Minh C và chị Trần Thị Thu T thống nhất cách trả nợ. Chị T có nghĩa vụ trả số tiền 75.933.000đ cho anh C, với cách trả dần:

Ngày 31.12.2024 chị T trả cho anh C số tiền 15.933.000đ

Ngày 31.12.2025 chị T trả cho anh C số tiền 30.000.000đ

Ngày 31.12.2026 chị T trả cho anh C số tiền 30.000.000đ, dứt nợ.

Án phí DS-ST:

- Chị Trần Thị Thu T phải chịu 1.898.000đ

- Hoàn lại cho anh Nguyễn Minh C 1.900.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000962 ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày bản án quyết định có hiệu lực (đối với trường hợp cơ quan thu hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSNDTP. Quy Nhơn
- CCTHADSTP. Quy Nhơn
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Đông Thiên